**Ngày soạn: 2/9/2024**

**Ngày dạy: 11/9/2024 6A1**

**Tiết : 1-2**

**CHƯƠNG I: SỐ TỰ NHIÊN**

**§ 1:TẬP HỢP**

*Thời gian thực hiện: 2 tiết (tiết 1,2)*

**I.MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức:** HS đạt các yêu cầu sau:

***-*** Hiểu được các khái niệm: tập hợp, phần tử của tập hợp.

- Biết cách kí hiệu và viết một tập hợp, sử dụng kí hiệu “” , “”.

- Biết cách viết một tập hợp theo hai cách: liệt kê các phần tử của tập hợp hoặc chỉ ra tính chất đặc trưng cho các phần tử của tập hợp đó.

**2. Về năng lực**

***\* Năng lực chung:***

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

**\**Năng lực chuyên biệt*:**

- Năng lực mô hình hóa toán học: Thông qua thao tác sử dụng tập hợp để mô tả các bộ sưu tập,....

- Năng lực giao tiếp toán học: Thông qua các thao tác chuyển đổi ngôn ngữ từ đọc sang viết tập hợp; ký hiệu tập hợp; từ tập hợp được cho dưới dạng liệt kê các phần tử chuyển sang chỉ ra các tính chất đặc trưng cho các phần tử của tập hợp và ngược lại; đọc hiểu thông tin từ bảng, hình ảnh.

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học: Thông qua các thao tác viết một tập hợp, kiểm tra một phần tử có thuộc tập hợp hay không, biểu diễn được tập hợp theo hai cách: liệt kê các phần tử hoặc chỉ ra tính chất đặc trưng cho các phần tử của tập hợp đó.

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ: Thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: Thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: Hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

- Bồi dưỡng hứng thú học tập, ý thức làm việc nhóm, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo cho HS => độc lập, tự tin và tự chủ.

- Chăm chỉ tích cực xây dựng bài, chủ động chiếm lĩnh kiến thức theo sự hướng dẫn của GV.

- Hình thành tư duy logic, lập luận chặt chẽ, và linh hoạt trong quá trình suy nghĩ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1 - GV:** SGK, kế hoạch bài dạy, một số hình ảnh minh họa về sưu tập tem, phiếu bài tập, bảng phụ…

**2 - HS** : SGK, SBT, vở ghi, giấy nháp, đồ dùng học tập, bảng nhóm.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Tiết 1: Tập hợp**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** (khoảng 10 phút)

- Chia lớp thành 4 nhóm.

- GV phát mỗi nhóm một bộ bao gồm hình ảnh của 20 con tem. Sau đó GV yêu cầu HS phân loại các con tem và dán lên bảng phụ theo các chủ đề thích hợp (các con tem cùng một chủ đề dán vào cùng một ô).

**a)Mục tiêu :**

- HS bước đầu hình thành khái niệm về tập hợp.

**b)Nội dung:**HS được yêu cầu:

Phân loại và dán các con tem theo chủ đề lên bảng phụ.

**c)Sản phẩm:**Kết quả các nhóm sắp xếp được con tem theo chủ đề.

**d)Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  - Yêu cầu các nhóm phân loại thành các bộ tem theo chủ đề và dán lên bảng phụ.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - Thảo luận nhóm, phân chia và dán các con tem vào bảng phụ theo chủ đề.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - Các nhóm treo kết quả trên bảng lớp.  - GV chọn 2 nhóm lên trình bày kết quả.  - HS cả lớp quan sát, lắng nghe, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV nhận xét các câu trả lời của HS, chính xác hóa các đáp án (chiếu ppt).  - GV đặt vấn đề vào bài mới:  *“Mỗi bộ tem sưu tập theo chủ đề là một tập hợp. Mỗi con tem trong một bộ sưu tập là một phần tử của tập hợp đó. Trong bài học hôm nay, chúng ta cùng tìm hiểu các ví dụ khác về tập hợp, cách đọc, cách viết một tập hợp và các khái niệm liên quan đến tập hợp.”* | - Chủ đề 1: Hình ảnh Bác Hồ    - Chủ đề 2: Các loài hoa    - Chủ đề 3: Danh lam thắng cảnh |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới** (khoảng 20 phút)

**Hoạt động 2.1.Một số ví dụ về tập hợp**(khoảng 8 phút)

**a) Mục tiêu:**HS sử dụng đượcthuật ngữ “tập hợp”, lấy được các ví dụ về tập hợp.

**b)Nội dung:**Học sinh được yêu cầulấy các ví dụ về tập hợp.

**c)Sản phẩm:**Kết quả thực hiện của học sinh được ghi vào vở.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  - GV giới thiệu:Khái niệm tập hợp thường gặp trong toán học và trong đời sống.  - GV nêu một số ví dụ về tập hợp trong toán học và trong đời sống (chiếu ppt).  - GV yêu cầu HSlấy các ví dụ về tập hợp vào vở.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS chú ý lắng nghe.  - HS nêu ví dụ và ghi vào vở.  - HS phát biểu bài của mình.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - Một vài HS đứng tại chỗ đọc ví dụ của mình, các HS khác lắng nghe, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  **-** GV nhận xét và chính xác nội dung.  - GV chọn ra một vài VD tiêu biểu của HS thuộc các lĩnh vực khác nhau và ghi lên bảng. | **1. Một số ví dụ về tập hợp**  **-** Tập hợp các con tem hình hoa;  - Tập hợp các số tự nhiên nhỏ hơn 10;  - Tập hợp các loại bút của bạn An. |

**Hoạt động 2.2. Kí hiệu và cách viết tập hợp**(khoảng12 phút)

**a) Mục tiêu:**Hs học được cách kí hiệu và viết một tập hợp.

**b) Nội dung:**HS được yêu cầuđọc mục 2 SGK trang5để biết cách kí hiệu và viết một tập hợp.

**c) Sản phẩm:**Kết quả thực hiện của học sinh được ghi vào vở:

- Kí hiệu của một tập hợp.

- Lời giải ví dụ 1, LT1(SGK trang 6), BT1 ý a, b (SGK trang 7).

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**  - GV yêu cầu HS đọc khung kiến thức trọng tâm trong SGK (chiếu ppt).  - GV yêu cầu HS làm VD1 (SGK/tr 6) vào vở.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo cá nhân.  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**HS lắng nghe, nhận xét bài.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV nhận xét và chính xác kết quả (chiếu ppt) | **2. Kí hiệu và cách viết tập hợp**  - Người ta thường dùng các chữ cái in hoa để đặt tên cho tập hợp.  - VD: Tập hợpgồm các số tự nhiên nhỏ hơn 5.  Ta viết: .  Các số được gọi là các phần tử của tập hợp .  **-** Ví dụ 1(SGK trang 6):  Tập hợp  gồm các phần tử là: bóng bàn, bóng đá, cầu lông, bóng rổ. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**  - GV yêu cầu HS làm LT1 vào vở.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  **-** HS thực hiện các yêu cầu trên theo cá nhân.  **\* Báo cáo, thảo luận 2:**  - 1 HS lên bảng trình bày LT1.  - HS quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV nhận xét và chính xác kết quả.  - GV nhấn mạnh phần chú ý: cách viết tập hợp, cách viết các phần tử trong một tập hợp. | - LT 1(SGK trang 6):    - Chú ý: SGK/Tr5. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 3:**  Yêu cầu HS làm bài tập 1 (ý a, b) / SGK-tr7 theo nhóm đôi.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 3:**  HS làm bài vào vở theo nhóm đôi.  **\* Báo cáo, thảo luận 3:**HS nộp vở.  **\* Kết luận, nhận định 3:** GV chiếu một số bài (dùng máy chiếu đa vật thể), nhận xét, chính xác kết quả, rút kinh nghiệm. | **-** Bài tập 1 (SGK/Tr7)  a) Các phần tử của tập hợp  là:  hình chữ nhật; hình vuông; hình bình hành; hình tam giác; hình thang.  b) Các phần tử của tập hợp  là:  N; H; A; T; R; G. |

**3. Hoạt động củng cố và vận dụng thực tiễn**(khoảng 13 phút)

**a) Mục tiêu:**

- HS rèn luyện được cách viết tập hợp, nêu các phần tử của tập hợp.

**b) Nội dung:**

**-** HS được yêu cầu làmcác bài tập 1, 2, 3 trong PBT (phiếu kèm theo cuối bài).

**c) Sản phẩm:**Kết quả thực hiện của học sinh được ghi vào vở:

- Lời giải các bài tập trên.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GVgiao nhiệm vụ học tập 1:**  **-** GV phát phiếu BT cho HS  - Yêu cầu HS làm bài 1, bài 2 vào phiếu.  - Sau khi làm xong bài 1, 2 thì GV yêu cầu HS làm bài 3 theo nhóm (chia lớp thành 4 nhóm ).  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên.  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - GV thu một vài bài làm của HS, dùng máy chiếu đa vật thể để chiếu bài HS.  - HS quan sát, theo dõi nhận xét bài.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV nhận xét, chính xác hóa kết quả, chốt kiến thức bài học. | **Bài 1 (PBT).**  .  **Bài 2 (PBT).**  Các phần tử thuộc tập hợp  là: a; b; c.  **Bài 3 (PBT).**  Đáp án D. |

**⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà** (2 phút)

- Đọc lại toàn bộ nội dung bài đã học.Ghi nhớ: Kí hiệu và cách viết một tập hợp.

- Hoàn thành bài tập 1 SGK trang 7.

- Lấy thêm các ví dụ tập hợp (5 VD), sau đó viết tập hợp đó.

- Đọc nội dung phần còn lại của bài, tiết sau học tiếp.

**Tiết 2: Tập hợp (tiếp theo)**

**1. Hoạt động khởi động**(5phút)

- GV kiểm tra bài cũ thông qua 2 câu hỏi trắc nghiệm (sử dụng máy chiếu hoặc bảng phụ).

**a) Mục tiêu :**

- Đánh giá mức độ nắm bắt kiến thức và ý thức chuẩn bị bài ở nhà của HS.

**b) Nội dung:** HS được yêu cầu:

- Trả lời 2 câu hỏi trắc nghiệm trong thời gian quy định.

**c) Sản phẩm:**Kết quả trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  - HS trả lời 2 câu hỏi trắc nghiệm (chiếu ppt).  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS làm cá nhân.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - GV gọi 2 HS trả lời tại chỗ.  - HS cả lớp quan sát, lắng nghe, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV nhận xét các câu trả lời của HS, chính xác hóa các đáp án.  - GV đặt vấn đề vào bài mới: Trong câu TN 2,khẳng định **A** và **B** là biểu diễn mối quan hệ của phần tử với tập hợp bằng lời văn, để ngắn gọn hơn ta sẽ sử dụng các kí hiệu . | **Câu 1:** Cho  là tập hợp các chữ cái trong từ “TOÁN HỌC”. Cách viết tập hợp  đúng là:  **A.** ;  **B.**;  **C.** ;  **D.** .  **Câu 2:**Cho tập hợp  . Chọn khẳng định***SAI***?  **A.** Số 2 là một phần tử của tập hợp ;  **B.**Số 4 không là phần tử của tập hợp ;  **C.**Tập hợp  có 4 phần tử;  **D.**Số 6 là một phần tử của tập hợp . |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới** (khoảng 25 phút)

**2.1.Phần tử thuộc tập hợp**(khoảng7 phút)

**a) Mục tiêu:**

- HS ghi nhớ cách dùngkí hiệu .

**b) Nội dung:**

- HS thực hiện VD2 và LT2.

**c) Sản phẩm:**Lời giải VD2 và LT2 của học sinh được ghi vào vở.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**  - GV giới thiệu kí hiệu (mục bóng nói).  - Thực hiện VD2.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo cá nhân.  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  -HS lắng nghe, nhận xét câu trả lời của bạn.  **\* Kết luận, nhận định1:**  - GV nhận xét và chính xác kết quả. | **3. Phần tử của tập hợp**  - Kí hiệu:  (đọc là 2 thuộc )  (đọc là 4 không thuộc )  **-** VD2(SGK trang 6):  Phát biểu đúng là 1 và 4. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**  - GV yêu cầu HS thực hiện LT2.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS thảo luận theo nhóm đôi.  **\* Báo cáo, thảo luận 2:**  - GV gọi đại diện 3 nhóm trả lời.  - HS lắng nghe, nhận xét chéo.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV nhận xét và chính xác kết quả. | **-** LT2(SGK trang 6):  a) Tháng ;  b) Tháng ;  c) Tháng. |

**2.2.Cách cho một tập hợp**(18 phút)

**a) Mục tiêu:**

-Biết cách viết một tập hợp theo 2 cách: Liệt kê các phần tử của một tập hợp hoặc chỉ ra tính chất đặc trưng cho các phần tử của tập hợp đó.

**b) Nội dung:** HS thực hiện HĐ2, VD3, VD4, LT3, LT4.

**c) Sản phẩm:**Kết quả thực hiện của học sinh được ghi vào vở:

- Hai cách viết một tập hợp: Liệt kê các phần tử, chỉ ra tính chất đặc trưng cho các phần tử của một tập hợp.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**  - GV hỏi: “Tập hợp có những phần tử nào? Hãy viết tập hợp ”.  - GV hỏi tiếp: “Các phần tử của tập hợp có tính chất chung nào?”  - GV yêu cầu HS thực hiện VD3, VD4.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo cá nhân.  - HS lên bảng thực hiện VD3, VD4.  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - GV yêu cầu vài HS đứng tại chỗ trình bày kết quả.  - HS cả lớp lắng nghe, quan sát và nhận xét lần lượt từng câu.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV nhận xét, chính xác câu trả lời mục a, GV chốt: “Tập hợp  được cho theo cách liệt kê các phần tử của tập hợp”.  - GV nhận xét, chính xác câu trả lời mục b, GV chốt: “Tập hợp được cho theo cách chỉ ra tính chất đặc trưng cho các phần tử của tập hợp”.  - GV nhận xét, chốt kết quả VD3, VD4. | **4. Cách cho một tập hợp**  - HĐ2:  a) ;  b)  là số tự nhiên chẵn, }  \* Có hai cách cho một tập hợp:   * Liệt kê các phần tử của tập hợp; * Chỉ ra tính chất đặc trưng cho các phần tử của tập hợp.   **-** VD3(SGK trang 7):  Đ; Ô; N; G}.  - VD4(SGK trang 7):  a) |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**GV yêu cầu HS thực hiện LT3, LT4 theo nhóm4.  **\* HS thực hiện 2:**Thực hiện LT3, LT4 vào bảng nhóm.  **\* Báo cáo, thảo luận2:**Đại diện các nhóm trình bày kết quả, nhận xét chéo.  **\* Kết luận, nhận định 2:**GV nhận xét, chốt kết quả. | - LT3(SGK trang 7)  .  - LT4(SGK trang 7):  . |

**3. Hoạt động luyện tập và củng cố**(khoảng10 phút)

**a) Mục tiêu:**

- HS rèn luyện đượccách viết tập hợp, cách sử dụng kí hiệu .

**b) Nội dung:**

**-** HS được yêu cầu làm các bài 2, bài 3a, bài 4a, SGK/tr 8.

**c) Sản phẩm:**Kết quả thực hiện của học sinh được ghi vào vở:

- Lời giải các bài tập trên.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| **\* GVgiao nhiệm vụ học tập 1:**  **-** GV yêu cầu HS làm các bài: Bài 2, bài 3a, bài 4a, SGK trang 8.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo cá nhân.  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - GV thu một vài bài làm của HS, dùng máy chiếu đa vật thể để chiếu bài HS.  - HS quan sát, theo dõi nhận xét bài.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV nhận xét, chính xác hóa kết quả, chốt kiến thức bài học. | **5. Luyện tập**  Bài 2 (SGK / tr 8):  a) ;  b) ;  c) ;  d) .  Bài 3a (SGK / tr 8):.  Bài 4a (SGK / tr 8):  là số tự nhiên chia hết cho 3, . |

**4. Hoạt động vận dụng** (khoảng 4 phút)

**a) Mục tiêu:** Vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết bài toán thực tiễn.

**b) Nội dung:** Nhiệm vụ về nhà:**Bài tập 4 (PBT).**

**c) Sản phẩm:** Kết quả thực hiện của học sinh được ghi vào vở.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- GV giao nhiệm vụ:** Bài tập 4 (PBT).

- Hướng dẫn, hỗ trợ: GV giải đáp thắc mắc của HS để hiểu rõ nhiệm vụ.

**- HS thực hiện nhiệm vụ**tại nhà.

- GV chọn một số HS nộp bài vào thời điểm thích hợp ở buổi sau, nhận xét, đánh giá quá trình.

**⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà** (1 phút)

- Đọc lại toàn bộ nội dung bài đã học.

- Ghi nhớ: kí hiệu và cách viết một tập hợp.

- Hoàn thành các bài tập 2, 3, 4 SGK trang 8 và bài tập 4

**PHIẾU BÀI TẬP**

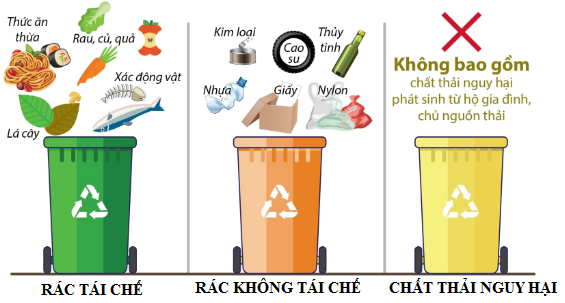
**Họ và tên: Lớp:**

**Bài 1.** Hãy viết tập hợp các số tự nhiên lẻ nhỏ hơn 15.

**……………………………………………………………………………………**

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài 2.** Hãy quan sát hình bên và nêu các phần tử của tập hợp .  ……………………………………………  ……………………………………………  ……………………………………………  …………………………………………… |  |

**Bài 3.** Hiện nay theo xu hướng ở các nước trên thế giới, rác thải được người dân phân loại và bỏ vào các thùng gồm thùng đựng rác tái chế, thùng đựng rác không tái chế và thùng đựng chất thải nguy hại.



Gọi là tập hợp gồm các loại rác tái chế và là tập hợp gồm các loại rác không tái chế theo hình minh họa trên. Hãy chọn đáp án đúng.

1. = {thức ăn thừa, rau, củ, quả, lá cây, xác động vật};
2. = (thức ăn thừa; rau; củ; quả; xác động vật);
3. = [kim loại; cao su; thủy tinh; nhựa; giấy; nylon];
4. = {kim loại; cao su; thủy tinh; nhựa; giấy; nylon}.

**Bài 4.** Nhà Tây Sơn là một triều đại quân chủ trong lịch sử Việt Nam tồn tại từ năm 1778 đến năm 1802. Theo cách gọi của phần lớn sử gia tại Việt Nam thì “nhà Tây Sơn” được dùng để gọi triều đại của anh em Nguyễn Nhạc, Nguyễn Lữ và Nguyễn Huệ để phân biệt với nhà Nguyễn của Nguyễn Ánh (vì cùng họ Nguyễn). Một trong những công tích lớn nhất của nhà Tây Sơn trong lịch sử dân tộc là đã tiến đến rất gần công cuộc thống nhất và đồng thời mở rộng lãnh thổ đất nước sau hàng trăm năm Việt Nam bị chia cắt.



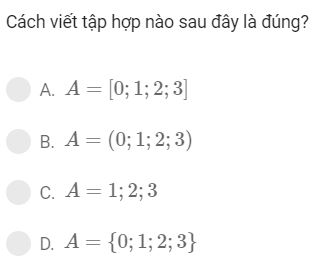
*“Tây Sơn tam kiệt”*

1. Viết tập hợp  gồm tên các anh em nhà Tây Sơn bằng cách liệt kê.
2. Tập hợp gồm bao nhiêu phần tử?
3. Điền kí hiệu hay  vào ô trống:

Nguyễn Huệ  Nguyễn Ánh 

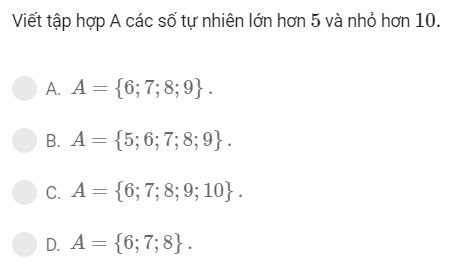
**Giáo viên xây dựng 5 câu hỏi, gồm: 4 câu trắc nghiệm (ở 4 mức độ NB, TH, VD, VD cao) và 01 câu hỏi tự luận liên hệ thực tế.**

Câu hỏi nhận biết:

****

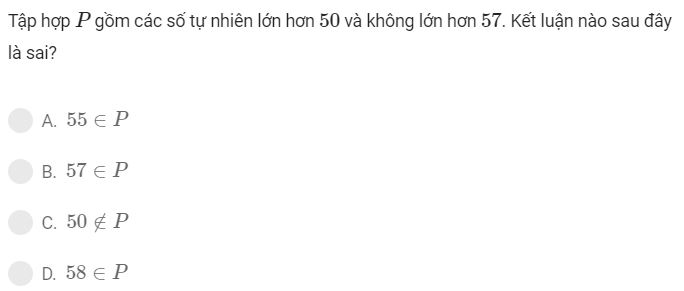
Đáp án : D

Câu hỏi thông hiểu:



Đáp án : A

Câu hỏi vận dụng:



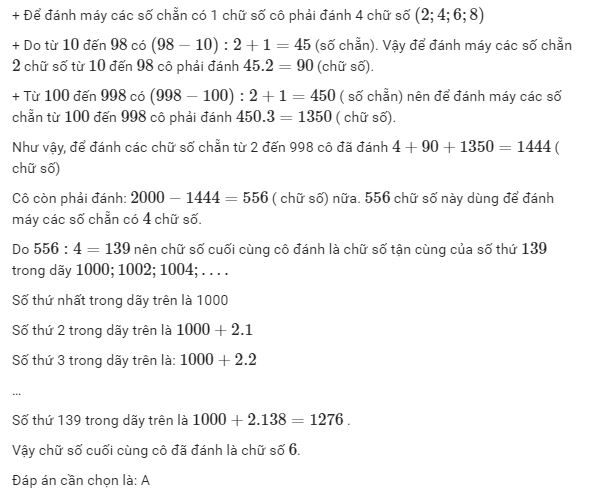
Đáp án D

Câu hỏi vận dụng cao:



Đáp án A.

Lời giải chi tiết:



Câu hỏi liên hệ thực tế: (như câu 3 trong phiếu bài tập). Viết tập hợp A các rác thải tái chế được, tập hợp B các rác thải không tái chế được, tập hợp C các chất thải nguy hại.